

CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VIỆT ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VIỆT ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108548779

3. Ngày thành lập: 14/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 6, Xã Canh Nậu, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982 760 742

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác thuỷ sản biển	0311
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi	4663

6.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
7.	Bốc xếp hàng hóa	5224
8.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các phòng hát karaoke.	9329
9.	Cho thuê xe có động cơ	7710
10.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
13.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: - Thu nhặt hoa quả, rau hoang dại như trám, quả mọng, quả hạch, quả dầu, nấm rừng, rau rừng, quả rừng tự nhiên; - Thu nhặt các sản phẩm khác từ rừng tự nhiên...	0232
14.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
15.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
16.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn.	4229
17.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
18.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
19.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: - Khai thác luồng, vầu, tre, nứa, cây đặc sản, song, mây,... - Khai thác sản phẩm khác như cánh kiến, nhựa cây từ cây lâm nghiệp, cây lâm nghiệp đặc sản... - Khai thác gỗ cảnh, củi.	0231
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
22.	Xây dựng công trình điện	4221
23.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
25.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
26.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492(Chính)
27.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
28.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ	9632
29.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
30.	Bán buôn thực phẩm	4632
31.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn đấu thầu (Điều 113 nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 - Lập quy hoạch xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Tư vấn quản lý dự án xây dựng - Giám sát thi công xây dựng - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Các k27, k28, k30, k33, k35 điều 1 nghị định 100/2018/NĐ-CP ngày 16/07/2018) - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. (Điểm a,b,c,d,đ khoản 8 điều 1 nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Giám sát công tác xây dựng bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. (điểm a, khoản 9 điều 1 nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình (điểm b, khoản 9 điều 1 nghị định 100/2018/NĐ-CP)	7110
32.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299

34.	Phá dỡ	4311
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
37.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
38.	Đại lý du lịch	7911
39.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
40.	Xây dựng công trình thủy	4291
41.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
44.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
45.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
46.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Cho thuê xe tải có người lái;	4933

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội